

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tỉnh Bình Định tại Công văn số 594/SNV-XDCQ&CTTN ngày 08 tháng 4 năm 2022 về việc báo cáo kết quả thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Ủy ban nhân dân huyện Tây Sơn báo cáo như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Huyện Tây Sơn nằm phía Tây Nam tỉnh Bình Định. Phía Bắc giáp huyện Phù Cát, phía Nam giáp huyện Vân Canh, phía Tây giáp huyện Vĩnh Thạnh và thị xã An Khê (tỉnh Gia Lai), phía Đông giáp thị xã An Nhơn. Diện tích tự nhiên 692,96 km², dân số 115.900 người. Toàn huyện có 14 xã và 1 thị trấn, với 76 thôn, làng, khối phố.

Trong những năm qua, kinh tế - xã hội của Tây Sơn tiếp tục tăng trưởng khá; đời sống của Nhân dân trong huyện từng bước được nâng cao, nhiều chỉ tiêu kinh tế - xã hội thực hiện đạt và vượt so với Nghị quyết. Đến năm 2022, toàn huyện có 12/13 xã đạt chuẩn nông thôn mới (tăng 11 xã so với năm 2015). Công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính tiếp tục được các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện có hiệu quả. Tình hình an ninh chính trị ổn định; công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng tiếp tục được chú trọng. Đại dịch Covid -19 đã ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân; công tác cải cách hành chính và cải cách thủ tục hành chính ở một số lĩnh vực chuyển biến chậm; trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp; đời sống, việc làm của Nhân dân gặp nhiều khó khăn.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện

Để thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đã kịp thời ban hành các văn bản triển khai thực hiện như sau:

1.1. Huyện ủy

Quyết định số 70-QĐ/HU ngày 28 tháng 02 năm 2011 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, Quyết định số 504-QĐ/HU ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở của huyện, Quyết định số 314-QĐ/HU ngày 22 tháng 10 năm 2021 thay thế Quyết định số 70-QĐ/HU ngày 28 tháng 02 năm 2011 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc ban hành Quy chế công

tác dân vận của hệ thống chính trị.

Kế hoạch số 06-KH/BDVHU ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Ban Dân vận Huyện ủy về xây dựng đơn vị điển hình thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Chỉ thị số 12-CT/HU ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”; Chỉ thị số 21-CT/HU ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy (khóa XX) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”.

Công văn số 31-CV/HU ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp”, Công văn số 48-CV/HU ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 120-KL/TW; Công văn số 63-CV/HU ngày 07 tháng 6 năm 2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Ban Bí thư (Khóa XI) về “Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong đồng bào dân tộc thiểu số”.

1.2. Ủy ban nhân dân huyện

Quyết định số 1775/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thành lập Ban Tiếp công dân huyện Tây Sơn, Quyết định số 1201/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của Ban Tiếp công dân huyện, Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện ban hành Nội quy tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân huyện, Quyết định số 5894/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quy chế đối thoại trực tiếp với công dân, tổ chức.

Công văn số 8011/UBND-NC ngày 11 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tiếp tục thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH, Công văn số 830/UBND-NC ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về việc đẩy mạnh thực hiện công tác dân vận và công tác vận động quần chúng.

Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp, xã, thị trấn và doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường và đổi mới công tác Dân vận trong cơ quan hành chính nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”; Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai

thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện về tổng kết 10 năm thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 20-KH/BDVHU-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Ban Dân vận Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện về việc phối hợp thực hiện công tác dân vận năm 2020.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến

Công tác tổ chức tuyên truyền được các địa phương chú trọng thực hiện thường xuyên và hiệu quả đến toàn thể cán bộ, công chức và Nhân dân với nhiều hình thức tuyên truyền như: Tổ chức hội nghị quán triệt, thông qua việc triển khai “Ngày pháp luật” lồng ghép vào các buổi họp dân, các buổi sinh hoạt của các chi bộ, tổ hội, đoàn thể thôn, tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh và các phương tiện thông tin đại chúng. Từ đó, nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, cán bộ, công chức và Nhân dân đã được nâng lên, mối quan hệ giữa Đảng, Chính quyền, Mặt trận ngày càng gắn bó. Từ năm 2016 đến năm 2020 trên địa bàn huyện đã tổ chức trên 992 đợt tuyên truyền, có 54.982 lượt người tham dự.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XI) về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

1.1. Về thực hiện những nội dung công khai để Nhân dân biết

Hầu hết các địa phương đã thực hiện tốt việc công khai cho Nhân dân biết những chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan trực tiếp với Nhân dân và địa phương như: Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế; dự toán, quyết toán ngân sách hàng năm của cấp xã; tiến độ thực hiện phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai;....

Ủy ban nhân dân cấp xã đã thường xuyên thực hiện tốt việc thông báo công khai để cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân biết những đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan; kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý; kinh phí hoạt động, quyết toán kinh phí hàng năm; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật; kết quả thanh tra, kiểm tra trong nội bộ cơ quan; các nội quy, quy chế hoạt động... bằng hình thức niêm yết tại cơ quan, thông báo tại nhà văn hóa cộng đồng và trên hệ thống đài truyền thanh xã.

1.2. Về thực hiện những nội dung Nhân dân bàn và quyết định trực tiếp

Trong việc xây dựng cơ sở hạ tầng và các công trình phúc lợi công cộng, địa

phương đã thực hiện mở rộng dân chủ để Nhân dân tham gia bàn bạc và quyết định trực tiếp về chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng trong phạm vi cấp xã do Nhân dân đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí, tạo mọi điều kiện để Nhân dân bàn bạc, thảo luận và quyết định.

Nhiều công trình thủy lợi trên địa bàn huyện được đầu tư nâng cấp, sửa chữa như: Đập dâng Văn Phong, Hồ Thuận Ninh, kênh tưới Thượng Sơn; trong 10 năm đã xây dựng 15km kè đê sông; xây mới và nâng cấp 08 chợ nông thôn; mở rộng và đưa vào sử dụng 06 công trình cấp nước sinh hoạt cho hộ gia đình, công sở, năm 2017 có 92.8% người dân nông thôn được sử dụng nước sạch... Số kinh phí huy động sức dân trong 05 năm từ 2016 - 2020: 59.386,6 triệu đồng, đạt tỷ lệ: 11,6% tổng số kinh phí xây dựng nông thôn mới; số diện tích đất Nhân dân hiến để xây dựng cơ sở hạ tầng trong 05 năm từ 2016 - 2020: 6.095 m² (Môi trường, ngày công, hiện vật quy đổi: 16.937,6 triệu đồng)

1.3. Về thực hiện nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định

Thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH, hầu hết các trưởng thôn, khu phố do Nhân dân lựa chọn, cấp xã phê chuẩn đều có trách nhiệm, nhiệt tình và hoàn thành tốt nhiệm vụ, điển hình: 76/76 thôn, khối phố đã có quy ước xây dựng thôn, khối phố văn hóa và đã được Ủy ban nhân dân huyện công nhận; có 76/76 trưởng thôn, khối phố được tín nhiệm bầu và được Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn công nhận theo đúng trình tự, quy định tại Nghị quyết Liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; có 15/15 xã, thị trấn có Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng và được Ủy ban MTTQVN các xã, thị trấn công nhận theo đúng trình tự, quy định; thông qua các cuộc tiếp xúc cử tri, họp Tổ Nhân dân tự quản và các cuộc họp của các chi bộ, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể đã tổ chức triển khai, lấy ý kiến đóng góp của Nhân dân;...

1.4. Về thực hiện nội dung Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cấp có thẩm quyền quyết định

Những nội dung Nhân dân tham gia ý kiến như: Dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phương án chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu sản xuất; đề án định canh, định cư, vùng kinh tế mới và phương án phát triển ngành nghề của cấp xã; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và phương án điều chỉnh; việc quản lý, sử dụng quỹ đất của xã; dự thảo kế hoạch triển khai các chương trình, dự án trên địa bàn xã; chủ trương, phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng, tái định cư;... được đưa ra Nhân dân góp ý trước khi chính quyền quyết định ban hành. Nhờ vậy các chủ trương, chính sách ban hành ở cơ sở cụ thể, sát hợp hơn, đi vào cuộc sống của Nhân dân và có sức thuyết phục.

1.5. Về thực hiện nội dung Nhân dân kiểm tra

Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã tạo điều kiện cho Nhân dân tiến hành việc giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân, đội ngũ cán bộ, công chức và người

hoạt động không chuyên trách về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân... thông qua Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, Ban Giám sát.

Công tác tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo luôn được quan tâm thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài cơ bản được quan tâm giải quyết, hạn chế phát sinh điểm nóng.

Công tác hòa giải tại cơ sở luôn được quan tâm, chú trọng thực hiện. Toàn huyện có 207 tổ hòa giải cơ sở. Công tác hòa giải ở cơ sở ngày càng đi vào nề nếp, có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật từ đó đã hạn chế tình trạng đơn thư khiếu nại, tố cáo tại các địa phương.

- Tổng số lượt tiếp dân định kỳ kể từ khi thành lập Ban Tiếp công dân huyện đến nay như sau:

+ Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo

TT	Nội dung	2016	2017	2018	2019	2020	2021
Công dân trực tiếp đến	Lượt	388	108	828	860	909	794
	Người	486	122	526	477	189	208
Đoàn đông người	Lượt	6	1	2	7	0	1
	Người	69	6	50	190	0	30
Tổng	Lượt	394	109	830	867	909	795
	Người	555	128	576	667	189	238

+ Khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

TT	Nội dung	2016	2017	2018	2019	2020	2021
Khiếu nại	Tiếp nhận	22	5	9	3	3	5
	Gải quyết	22	5	9	3	3	5
Tố cáo	Tiếp nhận	10	10	2	2	7	14
	Gải quyết	10	10	2	2	7	14
Phản ánh, kiến nghị	Tiếp nhận	151	94	285	250	218	354
	Gải quyết	126	86	272	241	215	344
Tổng	Tiếp nhận	157	109	296	255	228	373
	Gải quyết	132	101	283	246	225	363

2. Kết quả thực hiện nội dung “dân giám sát, dân thụ hưởng” trong thời gian qua

2.1. Kết quả dân giám sát trực tiếp các chương trình, chính sách diễn ra tại địa phương cơ sở

- Về giao thông: Đã đầu tư xây dựng bê tông hóa và cứng hóa 318,3 km đường giao thông nông thôn các loại với tổng số tiền đầu tư là 239.614,7 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương 25.652,4 triệu đồng, ngân sách tỉnh 52.822,8 triệu đồng, ngân sách huyện 18.078,3 triệu đồng, ngân sách xã 78.100,8 triệu đồng, vốn lồng ghép 10.584,3 triệu đồng, vốn doanh nghiệp 1.183,1 triệu đồng, dân đóng góp 53.193,0 triệu đồng.

- Về thủy lợi: Đã đầu tư nâng cấp hệ thống thủy lợi và kiên cố hóa 104,9 km kênh mương nội đồng với tổng số tiền đầu tư là 88.664,5 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương 16.731,1 triệu đồng, ngân sách tỉnh 31.644,1 triệu đồng, ngân sách huyện 9.024,3 triệu đồng, ngân sách xã 27.319,9 triệu đồng, vốn lồng ghép 1.295,0 triệu đồng, dân đóng góp 2.650,1 triệu đồng.

- Về điện: Thời gian qua, ngành điện tiếp tục nâng cấp hoàn chỉnh lưới điện nông thôn; 100% số xã có điện lưới quốc gia; tỷ lệ hộ dân sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn đạt 99,7%, đáp ứng nhu cầu về điện cho sản xuất và dân sinh.

- Về trường học: Đã đầu tư xây dựng mới, nâng cấp sửa chữa 41 công trình về trường học, với tổng số tiền là 45.300,1 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương 4.048,0 triệu đồng, ngân sách tỉnh 7.443,0 triệu đồng, ngân sách huyện 22.220,6 triệu đồng, ngân sách xã 11.063,5 triệu đồng, vốn lồng ghép 125,0 triệu đồng, vốn doanh nghiệp 400,0 triệu đồng.

- Về cơ sở vật chất văn hóa: Đã đầu tư xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa 86 công trình về cơ sở vật chất văn hóa, với tổng số tiền là 69.484,9 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương 15.586,1 triệu đồng, ngân sách tỉnh 16.888,1 triệu đồng, ngân sách huyện 4.707,9 triệu đồng, ngân sách xã 29.807,8 triệu đồng, vốn lồng ghép 2.012,0 triệu đồng, vốn doanh nghiệp 51,0 triệu đồng, dân góp 432,0 triệu đồng.

- Về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Đã đầu tư xây dựng, nâng cấp 11 công trình về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, với tổng số tiền là 11.961,9 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương 600,0 triệu đồng, ngân sách tỉnh 819,0 triệu đồng, ngân sách xã 10.542,9 triệu đồng.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Công tác công khai và nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính đối với Nhân dân luôn được các xã, thị trấn triển khai quyết liệt. Việc công khai đến người dân không chỉ bảo đảm về các nội dung theo quy định mà còn được chuyển tải thông qua nhiều hình thức đa dạng để người dân có nhiều cơ hội được tiếp cận thông tin.

Công tác tiếp dân, giải quyết những kiến nghị của Nhân dân được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc và đã trở thành nề nếp tại nhiều Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn. Tại các dự án trọng điểm được các đồng chí lãnh đạo cấp trên đến cơ sở tiếp dân, lắng nghe, giải thích, tiếp thu các ý kiến đóng góp và nguyện vọng của dân trong việc giải tỏa, đền bù, tái định cư...

2. Tồn tại, hạn chế

Tác phong làm việc của một số cán bộ, công chức còn nặng về biện pháp mệnh lệnh, hành chính làm ảnh hưởng không nhỏ tới hiệu quả thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Đời sống một bộ phận Nhân dân còn thấp, mặt bằng dân trí không đều, công tác giải quyết việc làm cho người lao động chưa nhiều,...

3. Nguyên nhân

Một bộ phận Nhân dân ý thức chấp hành pháp luật chưa nghiêm, nặng về đòi hỏi quyền lợi, né tránh trách nhiệm và nghĩa vụ công dân, chưa tích cực thể hiện vai trò trách nhiệm của mình trong việc tham gia công tác giám sát, kiểm tra việc thực hiện.

Công tác tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát cộng đồng chưa quan tâm đúng mức; việc biểu dương khen thưởng chưa kịp thời.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Thể chế hóa nội dung “dân giám sát, dân thụ hưởng” để thực hiện thống nhất, đồng bộ phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến những quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về tổ chức thực hiện “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, Ủy ban nhân dân huyện Tây Sơn báo cáo để Sở Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ban Dân vận huyện ủy;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Lưu VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Chí Hùng